

Bản án số: 04/2024/DSST

Ngày: 27/02/2024

“*V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Phạm Thị Thơm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 176/2023/TLST-DS ngày 15/11/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-DS ngày 17/01/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/QĐST-DS ngày 05/02/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ phần S

Địa chỉ trụ sở: Số 266 - 268 Ngh, phường S, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung Kh - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch J, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đức Th - Chức vụ: Phó Phòng giao dịch J, tỉnh Đắk Nông. Có mặt

Địa chỉ: Lô D1 Khu Th, xã Th, huyện J, tỉnh Đắk Nông.

- Bị đơn: Chị Lương Thị Nh, sinh năm 2001. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 9, xã Th, huyện J, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2023, bản tự khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn trình bày:*

Năm 2020 chị Lương Thị Nh có ký hợp đồng tín dụng số 1646846, ngày 08/12/2020 với Ngân hàng TMCP S, theo đó chị Nh ký vay tiêu dùng trên ứng dụng S Pay qua số tài khoản 3893413801, ngày vay là ngày 16/12/2020 với hạn mức

30.000.000 đồng. Theo hợp đồng tín dụng trên thì thời hạn thanh toán nợ là ngày 16/12/2022, số tiền vay là 30.000.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 10,8%/năm. Ngày 25/9/2021 chị Lương Thị Nh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đối với Ngân hàng nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ gốc quá hạn. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc chị Nh thanh toán nợ nhưng chị Nh cố tình không thực hiện. Tính đến ngày 27/02/2024 chị Nh còn nợ của Ngân hàng tổng số tiền là 42.734.665 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 25.348.840 đồng, tiền lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn) là 17.385.825 đồng.

Do chị Nh vi phạm nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Nh phải thanh toán số nợ gốc còn lại là 25.348.840 đồng, cộng lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số 1646846, ngày 08/12/2020.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc và yêu cầu chị Nh thanh toán các khoản tiền nợ quá hạn cho Ngân hàng. Tuy nhiên chị Nh vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút buộc chị Lương Thị Nh phải có nghĩa vụ thanh toán Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 27/02/2024 là 42.734.665 đồng (Hai mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm bốn mươi đồng), trong đó: Nợ gốc 25.348.840 đồng, tiền lãi trong hạn là 11.590.550 đồng, lãi quá hạn là 5.795.275 đồng.

Và các khoản lãi phát sinh theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 1646846 tính từ ngày 27/02/2024 cho đến khi chị Lương Thị Nh thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Lương Thị Nh, tuy nhiên tại phiên tòa chị Nh vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa; tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn vi phạm quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70; 72; 73 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Buộc bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán cho Nguyên đơn số tiền nợ gốc và lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S khởi kiện yêu cầu chị Lương Thị Nh phải có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền 42.734.665 đồng. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn hiện đang cư trú tại thôn 9, xã Th, huyện J, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, Tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn là chị Lương Thị Nh, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng chị Nh vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Về yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc: Hợp đồng tín dụng số 1646846, ngày 08/12/2020, chị Nh ký vay tiêu dùng trên ứng dụng S Pay qua số tài khoản 3893413801, ngày vay là ngày 16/12/2020 với hạn mức 30.000.000. Việc ký kết hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S, với chị Lương Thị Nh được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, đạo đức xã hội và tuân thủ đúng quy định của pháp luật về cả nội dung và hình thức. Quá trình thực hiện giao dịch các đương sự có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện ký kết, thỏa thuận như trong hợp đồng. Do đó, hợp đồng nêu trên là hợp pháp.

[2.2]. Căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 1646846 giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S với chị Lương Thị Nh được ký kết ngày 08/12/2020, mức lãi suất cho vay 31,2%/năm, tuy nhiên do chị Nh vay tiêu dùng trên ứng dụng S Pay nên mức lãi suất được điều chỉnh là 10,8%/năm (góp đều) là phù hợp với quy định về lãi suất của Ngân hàng nhà nước. Từ ngày 25/9/2021 chị Nh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, chị Nh đã vi phạm 03 kỳ liên tiếp không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng, do đó Ngân hàng đã chấm dứt Hợp đồng tín dụng và chuyển toàn bộ số tiền dư nợ bộ dư nợ gốc, nợ lãi và các khoản phí phát sinh sang dư nợ gốc quá hạn với số tiền là 42.734.665 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc và yêu cầu chị Nh thanh toán các khoản tiền nợ quá hạn cho Ngân hàng. Tuy nhiên chị Nh vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút buộc chị Nh phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc cho Ngân hàng là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[2.3]. Đối với yêu cầu tính lãi suất: Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 1605644 giữa Ngân hàng với chị Lương Thị Nh được ký kết ngày 08/12/2020, mức lãi suất cho vay là 31,2% tuy nhiên do chị Nh vay tiêu dùng trên ứng dụng S Pay nên mức lãi suất được điều chỉnh là 10,8%/năm (góp đều). Tính đến ngày 27/02/2024 số tiền lãi trong hạn mà chị Nh phải thanh toán cho Ngân hàng là 11.590.550 đồng.

[2.4]. Đối với yêu cầu tính lãi suất quá hạn: Tại khoản 5.4 Điều 5 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ cá nhân của Ngân hàng TMCP S quy định lãi suất quá hạn là mức lãi suất tối đa bằng 150% lãi suất trong hạn. Tính

đến ngày 27/02/2024 số tiền lãi quá hạn mà chị Nh còn phải thanh toán cho ngân hàng là 5.795.275 đồng.

[2.6] Về tài sản đảm bảo: Không thể chấp tài sản đảm bảo.

[2.7] Từ những phân tích nêu trên HĐXX xét thấy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S, buộc chị Lương Thị Nh phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 27/02/2024 là 42.734.665 đồng (Bốn mươi hai triệu bảy trăm ba mươi tư nghìn đồng sáu trăm sáu mươi lăm đồng), trong đó: Nợ gốc 25.348.840 đồng, tiền lãi trong hạn là 11.590.550 đồng, lãi quá hạn là 5.795.275 đồng.

[3] Về án phí: Bị đơn chị Lương Thị Nh phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm quy định của pháp luật do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 357; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S.

Buộc chị Lương Thị Nh phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S tổng số tiền tính đến ngày 27/02/2024 là 42.734.665 đồng, trong đó: Nợ gốc 25.348.840 đồng, tiền lãi trong hạn là 11.590.550 đồng, lãi quá hạn là 5.795.275 đồng.

2. Kể từ ngày 28/02/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số được ký kết ngày 08/12/2020. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay và văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi suất có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh lãi suất.

2. Án phí: Buộc chị Lương Thị Nh phải nộp số tiền 2.137.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 996.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000173 ngày 10/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (người nộp Vũ Đình L)

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo chấp hành bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Lê Thị Tím